

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2016
của HĐND tỉnh về cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển
quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Báo cáo số 212/BC-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát tình hình thực hiện cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch theo Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Sau hơn 04 năm thực hiện Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch. Các ngành, địa phương đã tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trong đó có xây dựng cơ sở hạ tầng của các khu dân cư nông thôn, khu đô thị nhằm tạo quỹ đất sạch để giao đất ở theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến nay đã có nhiều khu đô thị tương đối hoàn chỉnh được hình thành, làm thay đổi bộ mặt đô thị và nông thôn; từng bước xây dựng hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức và hộ gia đình, cá nhân.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, như: Phát triển quỹ đất chưa gắn với phát triển quy hoạch khu dân cư, phân bố lại khu dân cư, chưa có tầm nhìn chiến lược trong khai thác quỹ đất đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển trung hạn; kinh phí thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, đa phần được bố trí trả lại cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất; trong khi đó chưa có công trình quan trọng, mang tính động lực, có sức lan tỏa để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Việc phân chia tỷ lệ phần trăm (%) theo Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND tại thời điểm ban hành nghị quyết là phù hợp, nhưng giai đoạn 2021 - 2025 do nhu cầu vốn đầu tư rất lớn, nếu không khai thác từ quỹ đất thì rất khó hoàn thành các nhiệm vụ đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Do đó, thời gian tới vẫn cần thiết phải xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và

giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất để bổ sung vào nguồn thu của tỉnh và cần phải có một cơ chế rõ ràng để các cấp, các ngành chủ động triển khai.

Vì vậy, việc xây dựng đề án “**Sửa đổi Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch**” là cần thiết.

II. CĂN CỨ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Luật Đất đai số 45/2013/QH13;

Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14;

Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013;

Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013;

Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013;

Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để chấn chỉnh việc cấp giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai;

Nghị Quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch;

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Đảm bảo phân bổ kinh phí thu từ đấu giá quyền sử dụng đất cho các mục đích quản lý, các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, các dự án phát triển kinh tế phù hợp với giai đoạn hiện nay.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

- Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải tuân thủ các nguyên tắc của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Việc ban hành nghị quyết về của HĐND tỉnh về cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch đảm bảo các quy định của pháp luật và tình hình thực tế trong giai đoạn hiện nay.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh tại các Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 28/4/2020; số 05/NQ-HĐND ngày 10/3/2021; Báo cáo số 212/BC-HĐND ngày 21/7/2020.

Trong quá trình xây dựng nghị quyết, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (lấy ý kiến của các ngành, địa phương, đăng tải trên trang thông tin điện tử của tỉnh; lấy ý kiến của Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, gửi Sở Tư pháp thẩm định hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo đúng quy trình).

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

Dự thảo sửa đổi Nghị quyết có 3 Điều, cụ thể như sau:

“Điều 1. Thông qua cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

1. *Nguồn vốn để xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch, bao gồm:*

- Thu tiền sử dụng đất (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc sáp xếp lại, xử lý tài sản công), tiền thuê đất;

- Ứng vốn từ Quỹ phát triển đất;

- Ngân sách nhà nước;

- Vốn viện trợ, tài trợ và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

2. *Cơ chế tài chính để xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch:*

a) *Đối với cấp tỉnh:*

- Phân bổ 10% nguồn thu từ tiền sử dụng đất (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ), tiền thuê đất cho nhiệm vụ đỗ đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên;

- Phân bổ 90% nguồn thu từ tiền sử dụng đất còn lại (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ): 5% bù sung cho quỹ phát triển đất tỉnh; 47% cho các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất; 38% cho các dự án phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Về cơ chế vốn vay để xây dựng các dự án có tính chất đặc thù, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

b) Đối với cấp huyện:

- Phân bổ 10% nguồn thu từ tiền sử dụng đất (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ), tiền thuê đất cho nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên;

- Phân bổ 90% nguồn thu từ tiền sử dụng đất còn lại (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ): 5% bổ sung cho quỹ phát triển đất tỉnh; 85% do Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Ban thường trực Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của mặt trận, các tổ chức xã hội phối hợp giám sát Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày tháng ... năm 2021, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch."

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. VH

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNNS HĐND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, TC, KHĐT;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh; nv
- Lưu: VT, TH_(U), TN. H

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

Số: /2021/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua sửa đổi cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng
phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;*

Xét Tờ trình số:/TTr-UBND ngày .. tháng năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị sửa đổi Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày
19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế-Ngân
sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua sửa đổi cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển
quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như
sau:

1. Nguồn vốn để xây dựng cơ sở hạ tầng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và
giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch, bao gồm:

- Thu tiền sử dụng đất (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công
theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc sáp xếp lại, xử
ly tài sản công), tiền thuê đất;

- Ứng vốn từ Quỹ phát triển đất;

- Ngân sách nhà nước;

- Vốn viện trợ, tài trợ và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ chế tài chính để xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải
phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch:

a) Đối với cấp tỉnh:

- Phân bổ 10% nguồn thu từ tiền sử dụng đất (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ), tiền thuê đất cho nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên;

- Phân bổ 90% nguồn thu từ tiền sử dụng đất còn lại (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ): 5% bổ sung cho quỹ phát triển đất tỉnh; 47% cho các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất; 38% cho các dự án phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

b) Đối với cấp huyện:

- Phân bổ 10% nguồn thu từ tiền sử dụng đất (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ), tiền thuê đất cho nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên;

- Phân bổ 90% nguồn thu từ tiền sử dụng đất còn lại (không bao gồm thu từ sáp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ): 5% bổ sung cho quỹ phát triển đất tỉnh; 85% do Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện.”

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Ban thường trực Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của mặt trận, các tổ chức xã hội phối hợp giám sát nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khoá VIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày...tháng...năm 2021, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế tài chính xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất và giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Vụ pháp chế của các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- TVTU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn DBQH tỉnh, Viện KSND, TAND tỉnh;
- VP: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Báo Quảng Trị, Công báo tỉnh;
- Lưu : VT, TH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang